

Phụ lục 02: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
(DANH MỤC ĐĂNG KÝ MỚI)

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Tên dự án	Diện tích thu hồi (ha)	Loại đất thu hồi (*)	Địa điểm thực hiện (đến cấp)	Tổng nguồn vốn thực hiện	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ			Kinh phí thực hiện			Căn cứ pháp lý
						Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Nguồn vốn khác (vốn DN, vốn TW...)	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Nguồn vốn khác (vốn DN, vốn TW...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)= (7) + ... + (12)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
A	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh (theo Điều 78, Luật đất đai 2024)	10.81										
I	Thị xã Chơn Thành	10.56										
1	Trại tạm giam Công an tỉnh	10.56	CLN	Minh Lập								Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 của UBND tỉnh Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 3/3/2023 của UBND tỉnh

[illegible]

1	Trạm 110kV Đồng Xoài 2 và nhánh rẽ đầu nối trạm 110kV Đồng Xoài 2	0.73	CLN + ODT và các loại đất khác	Tiến Thành, Tiến Hưng, Tân Thành	101,848			Vốn vay AFD và vốn tự có của Công ty điện lực miền Nam			Vốn vay AFD và vốn tự có của Công ty điện lực miền Nam	Văn bản số 4295/UBND-TH ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về thoả thuận hướng tuyến; QĐ số 3252/QĐ-EVNSPC ngày 31/12/2023 của TCT Điện lực miền Nam phê duyệt giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2024
---	---	------	--------------------------------	----------------------------------	---------	--	--	--	--	--	--	--

2	Đường dây 110kV Đồng Xoài - Phú Giáo	0.42	CLN + ODT và các loại đất khác	Tân Đồng, Tân Thiện, Tân Xuân	214,527			Vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Công ty điện lực miền Nam			Vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Công ty điện lực miền Nam	- Văn bản số 83/UBND-TH ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh về thỏa thuận hướng tuyến; - QĐ số 3252/QĐ- EVNSPC ngày 31/12/2023 của TCT Điện lực miền Nam phê duyet giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2024
3	Vận động GPMB đường Vành đai 1 (đoạn từ KCN Đồng Xoài III đến dự án KDC Tiến Hưng II)	0.71	ONT+ CLN	Tiến Hưng	140		Không bồi thường về đất, vận động hiển đất			140		Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND xã Tiến Hưng
4	Đường Nguyễn Văn Linh (đoạn từ đường vành đai 32m đến đường Võ Văn Tân)	1.41	CLN + ODT và các loại đất khác	Tân Bình	1,540					1,540		Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 09/5/2024 của UBND phường Tân Bình

5	Vận động GPMB đường quy hoạch Tân Bình 3	0.78	CLN + ODT và các loại đất khác	Tân Bình	570		Không bồi thường về đất, vận động hiến đất			570		Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 09/5/2024 của UBND phường Tân Bình
6	Xây dựng đường nối từ đường Trường Chinh đến đường Võ Văn Tần (đường QH N4), phường Tân Bình	1.40	CLN + ODT và các loại đất khác	Tân Bình	3,800		Không bồi thường về đất, vận động hiến đất			3,800		Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND thành phố
7	Đường Nguyễn Huệ nối dài (đoạn từ TTVH phường Tân Đông đến đường Hồ Xuân Hương)	2.65	CLN + ODT và các loại đất khác	Tân Đông	50,000		Không bồi thường về đất, vận động hiến đất					Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND thành phố; Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND thành phố

8	GPMB + Xây dựng đường vành đai (bên hông Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe) đoạn từ đường Phú Riềng Đỏ đến đường Hồ Xuân Hương, phường Tân Phú	0.84	CLN + ODT và các loại đất khác	Tân Phú	15,500		Không bồi thường về đất, vận động hiến đất			15,500		Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND thành phố; Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND thành phố
9	Nâng cấp, mở rộng hẻm 461	0.57	CLN	Tiền Hưng	510					510		Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND xã Tiền Hưng
10	Vận động GPMB đường QH số 34 (đường Hải Thượng Lãn Ông) đoạn từ KCN Đồng Xoài III đến đường ĐH 507	8.75	CLN	Tiền Hưng	185					185		Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND xã Tiền Hưng
11	Vận động GPMB đường QH số 41	5.00	CLN	xã Tân Thành	577					577		Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của UBND xã Tân Thành

12	Vận động GPMB đường ĐH Tân Phú-QL14	20.00	CLN, HNK	xã Tân Thành	571					571		Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của UBND xã Tân Thành
13	Vận động GPMB dự án đường nối vòng quanh hồ Phước Hòa với Khu công nghiệp Đồng Xoài I	14.10	CLN, HNK	xã Tân Thành	1,104					1,104		Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND xã Tân Thành
14	Vận động GPMB đường QH D5	2.10	CLN	xã Tân Thành	730					730		Nghị quyết 15/NQ-HĐND ngày 06/6/2023 của HĐND xã Tân Thành
15	Xây dựng đường nối từ Mai Thúc Loan đến đường Võ Văn Tần, phường Tân Bình	0.93	CLN,OD T	phường Tân Bình	500					500		Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của UBND phường Tân Bình
II	Thị xã Bình Long	22.41										
1	Xây dựng đường liên xã Thanh Phú - Thanh Lương (từ QL.13 đến ĐT.757)	19.44	CLN, ONT, LUK	xã Thanh Phú, xã Thanh Lương	360,000		100,000			260,000		Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/2/2024

[illegible]

1	Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Thống Nhất (đoạn từ UBND phường Phước Bình đến ngã 3 Phước Quà)	0.15	CLN	Phường Phước Bình, xã Phước Tín	22,500		500			22,500		NQ số 07/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND thị xã
2	Xây dựng bờ kè chống sạt lở đường 6/1 (đoạn từ tượng đài Chiến thắng đến cầu Đắc Lung)	0.10	CLN	Phường Long Thủy	3,000		500			3,000		NQ số 15/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thị xã Phước Long
3	Cải tạo một số tuyến đường nội ô phường Long Phước	0.10	CLN, ODT	Phường Long Phước	16,500		500			16,500		NQ số 15/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thị xã Phước Long
4	Đầu tư xây dựng vỉa hè và hệ thống chiếu sáng đường Lê Trọng Tấn, khu phố Phước An, phường Phước Bình	0.05	CLN, ODT	Phường Sơn Giang, phường Phước Bình	10,500		4,000			10,500		NQ số 15/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thị xã Phước Long

5	Đầu tư mở rộng hoàn thiện mặt đường theo quy hoạch, xây dựng hệ thống thoát nước đường Thống Nhất (Đoạn từ ngã ba Phước Quả đến giáp ranh xã Phước Tân)	2.90	CLN, SKC, ONT	Xã Phước Tín	40,000		10,000			40,000		NQ số 15/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thị xã Phước Long
6	Đầu tư hoàn thiện vỉa hè, hồ trồng cây xanh đường Điện Biên Phủ (Đoạn từ ngã ba Phước Quả đến ngã ba Phước Lộc)	2.40	CLN	Xã Phước Tín	13,500		200			13,500		NQ số 15/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thị xã Phước Long
7	Nâng cấp, mở rộng Đường kết nối từ trung tâm Long Giang đến Long Phước	0.23	CLN, ODT	Phường Long Thủy, Long Phước, xã Long Giang	55,000		4,000			55,000		NQ số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh

8	Nâng cấp, mở rộng mặt đường và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Lý Thái Tổ (từ cầu An Lương đến đường Lê Hồng Phong)	2.16	CLN	Phường Long Thủy	18,000		300			18,000		NQ số 07/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND thị xã Phước Long
IV	Thị xã Chơn Thành	7.01										
1	Xây dựng hệ thống thoát nước và sửa chữa tuyến đường N1 (đường khu phố 2 đi khu 4) phường Minh Hưng.	1.13	DGT+DT L	Minh Hưng	5,000	0	0	0	0	5,000	0	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 11/3/2024 của HĐND thị xã
2	Đường liên khu phố 4 - 5 đến KCN Chơn Thành	4.68	CLN	Thành Tâm	100,000	4,000	0	0	96,000	0	0	QĐ số 79/QĐ-UBND ngày 16/1/2023 của UBND tỉnh

3	Dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước	1.20	ONT, ODT, CLN, DGT, DTL, NTS, SON, LUK , BHK, DCK, RSN, RSX và các loại đất khác	Nha Bích, Minh Thành	1,474,000	442,370	0	0	31,630	0	1,000,000	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 13/05/2024 quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND
V	Huyện Lộc Ninh	9.35										
1	Nhà văn hóa ấp Tân Lợi	0.15	CLN	Lộc Phú			x					Quyết định giao vốn của UBND huyện năm 2019; Vận động hiến đất

2	Nâng cấp, mở rộng đường Lê Lợi nối dài (đoạn từ cổng Công ty Cao su Lộc Ninh đi Nghĩa trang Làng 2)	2.00	CLN, DGT	xã Lộc Thuận, TT. Lộc Ninh	14.30		x					Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 29/7/2024 của HĐND huyện; Vận động hiến đất
3	Đường từ cầu ông Kỳ thị trấn Lộc Ninh đi xã Lộc Thuận	4.30	CLN, DGT	TT. Lộc Ninh, xã Lộc Thuận	45.00		0.50			44.50		NQ số 32/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của HĐND huyện
4	Đường tổ 5, ấp Tam Nguyên xã Lộc Quang	2.90	CLN, DGT	xã Lộc Quang	17.00		0.50		16.50			NQ số 32/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của HĐND huyện
VI	Huyện Hớn Quản	29.44										
1	Trạm biến áp 110kV Sikico và nhánh rẽ đầu nối trạm 110kV	0.44	CLN, DGT	Đồng Nơ				x			x	CV số 1119/SC1-QLNL ngày 18/01/2024 của Sở Công thương; CV số 104/CV-MHS-2024 ngày 01/8/2024 của Cty CP Công nghiệp Minh Hưng Sikico

[illegible]

1	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH.19 (đoạn từ QL.14C đến thôn Bù Gia Phúc I)	4.00	CLN, ONT	Thôn Đức Lập và thôn Bù Gia Phúc 1, xã Phú Nghĩa	20,000					20,000		QĐ số 2029/QĐ-UBND ngày 06/06/2024 của UBND huyện Bù Gia Mập
2	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH06 (đoạn từ ĐT.760 đến đường 19/5)	3.50	CLN, ONT	Thôn 19/5 và thôn Bù Kroai, xã Đức Hạnh	23,500		2,000			23,500		QĐ số 2012/QĐ-UBND ngày 04/06/2024 của UBND huyện Bù Gia Mập
3	Xây dựng và hoàn thiện các tuyến đường TTHC huyện	0.50	CLN, ONT	Thôn Tân Lập, Xã Phú Nghĩa	20,000		1,500					QĐ số 1951/QĐ-UBND ngày 23/05/2024 của UBND huyện Bù Gia Mập
4	Dự án láng nhựa tuyến GTNT S14 thôn 7, từ tiếp giáp Đắc Ô 11 đến tiếp giáp vườn ông Mai Huy Thanh	1.00	CLN	Thôn 7, xã Đắc Ô	1,500					1,350	150	Vốn đầu tư công trung hạn phân cấp hàng năm theo Nghị quyết của HĐND huyện

5	Xây dựng trường THCS&THPT Đắc Mai	4.50	CLN	Thôn Bù Rên, xã Bù Gia Mập	80.000	2,000			78,000		Công văn số 4263/UBND-TH ngày 23/11/2023 của UBND tỉnh V/v giao cơ quan lập đề xuất chủ trương đầu tư và làm chủ đầu tư các dự án dự kiến bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025
6	Bê tông xi măng từ ĐH 11 đến vườn ông Dụ	0.50	CLN	Thôn 9, xã Đắc Ở	1,021				201	820	Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện Bù Gia Mập
VIII	Huyện Phú Riềng	69.40									
1	Xây dựng cầu Long Tân đi Phú Riềng huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	0.04	ONT,CLN	Phú Riềng	12,000.00		Không bồi thường về đất		12,000.00		Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh. (Dự án đã đưa vào sử dụng, nhưng chưa thực hiện thủ tục thu hồi đất và chỉnh lý GCN cho người dân)

2	Xây dựng trường mầm non phục vụ Khu công nghiệp Long Hà	1.00	CLN	Long Hà	3,500.00		1,000.00			34,000.00		Nghị quyết 11//NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh
3	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình xây dựng đường dọc Sông Bé - Giai đoạn 3	11.50	CLN	Long Hà; Long Bình	25000		1000			24000		Nghị quyết số 223/NQ-HĐND ngày 25/12/2023 của HĐND huyện
4	Ủi phóng tuyến và các hạng mục phụ trợ công trình xây dựng đường dọc Sông Bé - Giai đoạn 4	14.50	CLN; ONT;	Long Bình	40000		500			39500		Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 25/12/2023 của HĐND huyện
5	Nâng cấp, mở rộng đường kết nối xã Đa Kia (Suối Cát giáp ranh với huyện Bù Gia Mập) với xã Long Hưng, Long Bình huyện Phú Riềng	12.00	CLN	Long Hưng, Long Bình	25000		600			24400		Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 của HĐND huyện

6	Nâng cấp, mở rộng đường từ Trung tâm xã Long Bình đi xã ĐaKia, Bù Gia Mập (Đoạn ĐT 757B - tuyến Long Hưng - Long Bình)	13.00	CLN	Long Bình	23000		600			22400		Nghị Quyết số 71/NQ-HĐND ngày 22/7/2024 của HĐND huyện
7	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hệ thống thoát nước dọc đường vành đai Suối Dên	3.16	CLN;SO N	Phú Riềng	2986		Không bồi thường về đất			2986		Quyết định số 3325/QĐ-UBND ngày 30/9/2024
8	Giải phóng mặt bằng và mở rộng đường giao thông từ xã kết nối cầu Long Tân – Long Hà	3.20	CLN	Long Tân	4000		Không bồi thường về đất			4000		Quyết định số 3324/QĐ-UBND ngày 30/9/2024
9	Giải phóng mặt bằng và mở rộng đường giao thông thôn 7, xã Long Tân từ Km0+600 đường Long Tân – Tân Hưng Hớn Quản kết nối với ĐT758	4.20	CLN	Long Tân	2000		Không bồi thường về đất			2000		Quyết định số 3326/QĐ-UBND ngày 30/9/2024

10	Nâng cấp, mở rộng Đường thôn Phu mang 1 và kết nối với đường dọc Sông Bé - xã Long Hà	4.70	CLN	Long Hà	1462.9		Không bồi thường về đất			1462.9		Quyết định số 3345/QĐ-UBND ngày 01/10/2024
11	Giải phóng mặt bằng và xây dựng hệ thống thoát nước dọc đường kết nối ĐT 757 với đường từ xã Đa Kì huyện Bù Gia Mập về xã Long Hưng, Long Bình	2.10	CLN	Long Bình	3000		Không bồi thường về đất			3000		Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND huyện
IX	Huyện Đồng Phú	24.22										
1	Xây dựng đường vòng quanh trũng Đồng Ca, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú	3.25	ODT, CLN, DGT và loại đất khác	Thị trấn Tân Phú	9,000					9,000		Quyết định số 5061/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện
2	Nâng cấp láng nhựa đường từ dốc 5 tầng đi nhà văn hoá ấp 2, xã Đồng Tiến.	4.60	ONT, CLN, DGT và loại đất khác	Đồng Tiến.	8,500					8,500		Quyết định số 5062/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện

3	Nâng cấp láng nhựa Đường Cây Diệp – Nam Đô (từ đường Lam Sơn - Tân Phước đến điểm trường tiểu học ấp Nam Đô).	3.50	ONT+CL N và loại đất khác	Tân Phước	6,500					6,500		Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện
4	Xây dựng đường quy hoạch số 7, huyện Đồng Phú (Đoạn từ ĐT.753 đến đường Đồng Phú-Bình Dương, xã Tân Lợi)	10.50	ONT+CL N và loại đất khác	Tân Lợi	14,900					14,900		Nghị Quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện
5	Đường Bắc - Nam 1 - Từ ĐT.741 kết nối với tuyến 3	1.87	ODT+CL N và loại đất khác	thị trấn Tân Phú	11,000					11,000		Nghị Quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện
6	Nâng cấp mở rộng đường tổ 21, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú (đoạn từ đường ĐT741 đến đường Phú Riêng Đò nối dài lên KCN Bắc Đồng Phú	0.50	ODT+CL N và loại đất khác	thị trấn Tân Phú	4,000					4,000		Nghị Quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện

X	Huyện Bù Đăng	161.83										
1	Xây dựng đường Trần Hưng Đạo nối dài thị trấn Đức Phong	1.00	ODT, CLN	Đức Phong	10,000		3,500			x		Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 28/10/2024 của HĐND huyện thông qua điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024.
2	San lấp mặt bằng khu TTHC xã Đăng Hà	8.00	ONT, CLN	Đăng Hà	25,000		10,500			x		Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 28/10/2024 của HĐND huyện thông qua điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024.

3	Quy hoạch mở đất san lấp phục vụ làm vật liệu phục vụ Dự án đường cao tốc.	118.83	CLN	Đức Phong, Đoàn Kết, Đăk Nhau, Thống Nhất, Phước Sơn, Thọ Sơn, Đăng Hà, Minh Hưng, Bom Bo, Phú Sơn								Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam, phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đăk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước); Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 20/9/2024 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội
---	---	--------	-----	--	--	--	--	--	--	--	--	---

4	Quy hoạch mỏ đá xây dựng phục vụ làm vật liệu phục vụ Dự án đường cao tốc.	34.00	CLN	Phước Sơn, Thống Nhất								Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam, phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước); Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 20/9/2024 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội
Tổng cộng		416.96										

Ghi chú (*):

CLN: Đất trồng cây lâu năm

ODT: Đất ở tại đô thị

ONT: Đất ở tại nông thôn

SKC: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp

SON: Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối

DGT: Đất giao thông

DGD: Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo

